|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN** |  |
| BỘ MÔN: LỊCH SỬ  KHỐI LỚP: 12  TUẦN: 15 /HK1 (từ 13 / 12 đến 18/ 12 /2021) |  |
| **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC** | |

**BÀI 18**

**NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN**

**TÒAN QUỐC CHỐNG PHÁP (1946 – 1950)**

**A. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo**

**I. Kháng chiến toàn quốc chống TD Pháp bùng nổ**

**1. Thực dân Pháp bội ước tiến công ta**

Đọc sách giáo khoa mục I.1 bài 18, trang 130

**2. Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng**

Đọc sách giáo khoa mục I.2 bài 18, trang 130- 131

**II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị và việc tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

**1. Cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16**

Đọc sách giáo khoa mục II. 1 bài , trang 131- 132

**2. Tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

( Nội dung giảm tải, học sinh tự đọc- Mục II.2 bài 18, trang 132-133 )

**III. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947 và việc đẩy mạnh kháng chiến tòan dân, tòan diện**

**1. Chiến dịch Việt Bắc**

Đọc sách giáo khoa mục III.1 bài 18, trang 133- 135

***2. Đẩy mạnh kháng chiến tòan dân, tòan diện***

( Nội dung giảm tải, học sinh tự đọc- Mục III.2 bài 18, trang 135)

**IV.Chiến dịch Biên Giới thu – đông 1950**

Đọc sách giáo khoa mục IV bài 18, trang 136- 138)

**B. Kiến thức cần ghi nhớ**

**I. Kháng chiến toàn quốc chống TD Pháp bùng nổ**

* 1. **Thực dân Pháp bội ước tiến công ta**

Dù đã kí Hiệp định Sơ bộ 6 tháng 3 và Tạm ước 14 tháng 9, Pháp vẫn đẩy mạnh việc khiêu khích, tấn công ta ở Nam bộ và Nam trung bộ., Hải Phòng, Lạng Sơn …

Pháp gửi tối hậu thư đòi ta để cho chúng giữ an ninh trật tự ở Hà Nội.

18, 19-12-1946, HN Ban thường T.Ư Đảng mở rộng quyết định phát động cả nước kháng chiến.

**2. Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng**

Tòan dân, tòan diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị và việc tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

**1. Cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16**

Ở Hà Nội, khoảng 20 giờ ngày 19 - 12 - 1946 *lời kêu gọi tòan quốc kháng chiến của chủ tịch Hồ Chí Minh được truyền đi khắp cả nước*. Cuộc chiến đấu bắt đầu.

Nhân dân lập chướng ngại vật, chiến lũy chống giặc. Trung đòan thủ đô được thành lập . Sau hai tháng chiến đấu quân ta rút ra căn cứ an toàn (17-2 – 1947)

Ở các đô thị như Bắc Giang, Bắc Ninh, Nam Định, Vinh, Huế, Đà Nẵng… quân ta bao vây, tiến công tiêu diệt nhiều tên địch.

Ý nghĩa: cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc đã tiêu hao một bộ phận sinh lực địch, giam chân chúng trong thành phố, tạo điều kiện cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài.

* 1. **Tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

**III. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947 và việc đẩy mạnh kháng chiến tòan dân, tòan diện**

**1. Chiến dịch Việt Bắc**

**a. Âm mưu**

Tháng 3 - 1947, Chính phủ Pháp cử Bolaert sang làm Cao ủy Pháp ở Đông Dương, thực hiện kế họach tiến công căn cứ địa Việt Bắc nhằm nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

**b. Diễn biến**

Sáng 7 - 10 - 1947, quân dù nhảy xuống chiếm Bắc Cạn, Chợ Mới; quân bộ từ Lạng Sơn theo đường số 4 đánh lên Cao Bằng rồi vòng xuống Bắc Cạn, bao vây Việt Bắc ở phía đông và phía bắc.

Ngày 9 – 10 bộ binh và lính thủy đánh bộ từ Hà Nội ngược sông Hồng và sông Lô lên Tuyên Quang, Chiêm Hóa, đánh vào Đài Thị, bao vây Việt Bắc ở phía tây.

Đảng ta có chỉ thị “*phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*”

Quân ta chủ động bao vây, tiến công buộc Pháp rút khỏi chợ Mới, chợ Đồn, chợ Rã

Ở mặt trận hướng Đông: quân ta phục kích tại đèo Bông Lau (30 - 10) thắng lợi.

Ở mặt trận hướng Tây: quân ta phục kích ở Đoan Hùng, Khe Lau đánh chìm nhiều tàu chiến, ca nô của Pháp.

Đến ngày 19 - 12 - 1947, Pháp rút khỏi Việt Bắc

Phối hợp với Việt Bắc,quân ta trên tòan quốc họat động mạnh kiềm chế không cho địch tập trung lớn binh lực vào chiến trường chính.

**c. Kết quả**

Ta lọa khỏi vòng chiến 6.000 tên, thu nhiều phương tiện chiến tranh.

Cơ quan đầu não kháng chiến được bảo tòan, bộ đội trưởng thành.

**d. Ý nghĩa**

Cuộc kháng chiến tòan quốc chống thực dân Pháp xâm lược chuyển sang một giai đọan mới.

Pháp buộc phải thay đổi chiến lược từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh lâu dài” với ta

***2. Đẩy mạnh kháng chiến tòan dân, tòan diện***

**IV.Chiến dịch Biên Giới thu – đông 1950**

* 1. **Hoàn cảnh lịch sử**

Năm 1949, cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô và nhiều nước XHCN công nhận và đặt quan hệ ngọai giao với nước ta.

Tháng 5 – 1949 được sự đồng ý của Mĩ, Pháp đề ra kế họach Rơve:

+ Khóa chặt biên giới Việt - Trung bằng cách lập hệ thống phòng ngự trên trục đường số 4.

+ Lập hành lang Đông – Tây để cắt đứt Việt Bắc với khu III và IV.

+ Chuẩn bị tiến công lên Việt Bắc lần thứ hai để nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

**2. Chiến dịch Biên Giới thu – đông 1950**

1. **Chủ trương của Đảng**

Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên Giới nhằm: iêu diệt một bộ phận sinh lực địch, khai thông biên giới Việt – Trung, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

1. **Diễn biến**

16 - 9 - 1950, ta tấn công và chiếm Đông Khê ( 18.9),

Pháp rút quân khỏi Cao Bằng, cho quân từ Thất Khê lên đón để yểm trợ cho cuộc rút lui. Sau đó Pháp phải rút chạy khỏi Thất Khê, Na Sầm, Lạng Sơn...

Cánh quân lên Thái Nguyên cũng bị quân ta đánh chặn.

Ngày 22 - 10 - 1950,quân Pháp rút hết khỏi các cứ điểm còn lại trên đường số 4.

Phối hợp với mặt trận Biên giới, tại các chiến trường khác quân dân ta đẩy mạnh tấn công Pháp không cho chúng tiếp viện mặt trận Biên giới.

1. **Kết quả**

Ta lọai khỏi vòng chiến 8.000 tên. Giải phóng vùng biên giới Việt – Trung từ Cao Bằng đến Đình Lập với 35 vạn dân. Chọc thủng hành lang Đông – Tây của Pháp.

Căn cứ địa Việt bắc được mở rộng, nối liền với các địa phương khác trong cả nước.

**d. Ý nghĩa**

Con đường nối nước ta với các nước xã hội chủ nghĩa được khai thông.

Quân đội đã trưởng thành, giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc bộ). Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.

**C. Bài tập:**

**1. Bài tập có hướng dẫn**

**Câu 1. Phân tích tính chính nghĩa và tính nhân dân của đường lối kháng chiến chống TD Pháp của Đảng.**

Tham khảo SGK trang 130-131

**Câu 2.** Lập bảng hệ thống kiến thức 5 sự kiện tiêu biểu của cuốc kháng chiến toàn quốc chống TD Pháp từ 12.1946- cuối 1950

Tham khảo SGK trang 130-138

**2. Bài tập tự luyện**

Câu 1. Điểm mới của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 so với chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 là

A. Pháp bị thất bại. B. ta chủ động đánh Pháp.

C. Pháp chủ động đánh ta. D. ta thất bại.

Câu 2. Đảng ta đã phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xuất phát từ lí do chủ yếu nào?

A. Pháp khiêu khích ta ở Hà Nội.

B. Pháp không thực hiện Hiệp định sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946.

C. Nền độc lập chủ quyền nước ta bị đe dọa nghiêm trọng.

D. Chúng ta muốn hòa bình xây dựng đất nước.

Câu 3. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947 và chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 đều có liên quan đến

A. mở đường khai thông sang Trung Quốc. B. hậu phương của ta.

C. chiến trường Đông Dương. D. căn cứ địa Việt Bắc.

Câu 4. Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng 12-1946 đã phát huy đường lối đấu tranh nào sau đây của dân tộc ta?

A. Tranh thủ sự giúp đỡ hoàn toàn bên ngoài. B. Chiến tranh tâm lí.

C. Đánh nhanh thắng nhanh. D. Chiến tranh nhân dân.

Câu 5. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã

A. bảo đảm cho cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ rút về chiến khu Việt Bắc an toàn.

B. buộc Pháp phải chuyển sang “đánh lâu dài” với ta.

C. giúp ta giành thế chủ động trên chiến trường.

D. buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ.

**D. Nội dung chuẩn bị**

HS đọc kĩ sách giáo khoa bài 19, bài 20

**E. Đáp án bài tập tự luyện**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Đáp án** | **B** | **C** | **D** | **D** | **A** |

**Hết**